

Số: 370 /GCN-BXD

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2022

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty TNHH Địa chất nền móng Phương Nam GF và Biên bản đánh giá tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 19/11/2022.

CHỨNG NHẬN:

1. Công ty TNHH Địa chất nền móng Phương Nam GF

Địa chỉ: 268/73 Hàn Hải Nguyên, phường 9, quận 11, TP. Hồ Chí Minh

Mã số thuế: 0303028484

Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm cơ học đất

Địa chỉ phòng thí nghiệm: 268/73 Hàn Hải Nguyên, phường 9, quận 11, TP. Hồ Chí Minh.

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: **LAS-XD 724**

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày cấp và thay thế Giấy chứng nhận số 82/GCN-BXD ngày 24/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Địa chất nền móng Phương Nam GF;
- SXD TP. Hồ Chí Minh;
- TT Thông tin (website);
- Lưu VT, Vụ KHCN&MT.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG



*** Vũ Ngọc Anh**

**DANH MỤC CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM
CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 724**

(Kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng
số: 370/GCN-BXD ngày 08 tháng 12 năm 2022)

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT (*)
1	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT TRONG PHÒNG	
	Xác định khối lượng riêng (tỷ trọng)	TCVN 4195:2012; ASTM D854; AASHTO T100; BS 1377-2-8
	Xác định độ ẩm và độ hút ẩm	TCVN 4196:2012; ASTM D2216; AASHTO T265; BS 1377-2-3
	Xác định giới hạn dẻo, giới hạn chảy	TCVN 4197:2012; ASTM D4318; AASHTO T89, T90; BS 1377-2-4,5
	Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 4198:2014; ASTM D422; AASHTO T88; BS 1377-2-9
	Xác định sức chống cắt trên máy cắt phẳng.	TCVN 4199:1995; ASTM D3080; AASHTO T236; BS 1377-7-4
	Xác định tính nén lún trong điều kiện không nở hông	TCVN 4200:2012; ASTM D2435; AASHTO T216; BS 1377-5-3
	Xác định độ chặt tiêu chuẩn	TCVN 4201:2012 ; ASTM D1557, D698; AASHTO T99, T180; BS 1377-4-3
	Xác định khối lượng thể tích (dung trọng)	TCVN 4202:2012; ; ASTM D2937; AASHTO T204; BS 1377-2-7
	Xác định hệ số thấm K	TCVN 8723:2012; ASTM D2434, D2435; AASHTO T215; BS 1377-5-5
	Xác định sức kháng cắt không cố kết - không thoát nước, cố kết - không thoát nước và cố kết - thoát nước của đất trên thiết bị nén 3 trục	TCVN 8868:2011; BS 1377-8-7,8; ASTM D2850, D7181, D4767
	Xác định cường độ kháng nén có nở hông	TCVN 9438:2012; ASTM D2166; AASHTO T208; BS 1377-7-7
2	THỬ NGHIỆM TẠI HIỆN TRƯỜNG	
	Đo dung trọng, độ ẩm của đất bằng phương pháp dao dai	TCVN 8729:2012; ASTM D2937; ASSHTO T204
	Xác định độ ẩm, khối lượng thể tích của đất trong lớp kết cấu bằng phương pháp rót cát	TCVN 8729:2012; ASTM D1556; ASSHTO T191; BS 1377-9
	Xác định độ bằng phẳng của mặt đường bằng thước dài 3 mét	TCVN 8864:2011; ASTM E950, E1082
	Xác định mô đun đàn hồi của nền đất và các lớp kết cấu áo đường bằng phương pháp sử dụng tấm ép lớn	TCVN 8861:2011; ASTM D1195; ASSHTO T221
	Phương pháp xác định mô đun biến dạng hiện trường bằng tấm ép phẳng	TCVN 9354:2012; ASTM D1194; ASSHTO T235
	Thí nghiệm xuyên tĩnh (CPT, CPTu)	TCVN 9352:2012; TCVN 9846:2012; ASTM D3441, D5778
	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (thử nghiệm SPT)	TCVN 9351:2012; ASTM D1586; ASSHTO T206

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT (*)
	Cọc - Phương pháp thí nghiệm bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục	TCVN 9393:2012; ASTM D1143
	Thí nghiệm cắt cánh hiện trường	22TCN 355:2006; ASTM D2573; ASSHTO T223; BS 1377

Ghi chú (*) - Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.

